

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2024/HS-PT

Ngày 15 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Kiên và ông Phạm Trung Thực.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Ngân, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:
Ông Hoàng Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2024/TLPT-HS ngày 25 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo Nguyễn Long V do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HSPT ngày 17/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2024/QĐXXPT-HS ngày 01/8/2024.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Long V, sinh năm 1972; Nơi đăng ký HKTT: Số nhà D đường N, phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Nơi ở hiện tại: Thôn V, xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Minh T (tức Nguyễn T) và bà Phạm Thị B (đã chết); có vợ là Hoàng Thị L và 02 con, lớn sinh năm 1992 nhỏ sinh năm 1995.

Tiền sự: Không

Tiền án: Bản án hình sự phúc thẩm số 10/2022/HS-PT ngày 24/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Nhân thân: - Ngày 05/5/2007 bị Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên xử phạt 03 tháng 10 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 31/12/2007 bị Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 12/3/2010 bị Công an thành phố H xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 10/10/2013 bị Công an phường H xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản;

- Ngày 28/9/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

- Ngày 31/5/2021 bị Công an thành phố H xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác;

- Ngày 09/01/2024 bị Công an thành phố H khởi tố vụ án, tại bản án số 31/2024/HS-ST ngày 06/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Bị tạm giữ ngày 04/01/2024, bị tạm giam ngày 07/01/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh H “*có mặt tại phiên tòa*”

- **Bị hại có kháng cáo:** Ông Phạm Văn T1, sinh năm 1953; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên “*có mặt tại phiên tòa*”

- **Người làm chứng:** Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn V, xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên “*có mặt tại phiên tòa*”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 21/8/2023, Nguyễn Long V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Espero màu đỏ, đeo biển số 29L9- 1253 mang theo 01 kim cộng lực và 01 bao tải đi xuống huyện T với mục đích xem nhà nào sơ hở thì đột nhập trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực thôn T, xã T thấy nhà ông Phạm Văn T1 không có người, bị cáo điều khiển xe mô tô đi một vòng xung quanh nhà thấy phía sau có một đoạn tường rào bằng lưới B40 nên xuống xe dùng tay kéo xuống bước qua đi vào bên trong khu vực bếp. Bị cáo dùng kim cộng lực cắt khóa cửa giữa đi vào trong nhà quan sát có 02 camera ở trên tường nên xuống bếp lấy thang chữ A trèo lên dùng tay bẻ 02 camera. Quan sát thấy có 01 đồng hồ nhãn hiệu ODO Westminster, 05 đĩa sứ đang treo trên tường, V dùng thang trèo lên tháo chiếc đồng hồ và 05 chiếc đĩa sứ trên để xuống nền nhà. Tiếp theo, V lấy 05 đĩa đồng (gồm 02 đĩa to và 03 đĩa nhỏ) đang để trên phản ở gian giữa nhà và 03 đĩa sứ trong tủ chè ở cạnh phản rồi cho toàn bộ những tài sản trên vào bao tải chằng lên yên xe mô tô chở về cất giấu tại một bụi chuối ở phường L, thành phố H, còn quần áo đã mặc, 02 camera, mũ cối và kim cộng lực bị cáo ném đi. Khoảng 10 ngày sau, bị cáo quay lại lấy mang bán toàn bộ tài sản trộm cắp này cho người không rõ tên, địa chỉ được số tiền 8.000.000 đồng tiêu sài cá nhân hết rồi bỏ trốn khỏi địa phương.

Khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, ông Phạm Văn T1 phát hiện bị trộm cắp tài sản nên đã trình báo cơ quan Công an. Ông T1 trình bày bị trộm cắp: 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu ODO Westminster loại 10 côn của Pháp sản xuất năm 1954; 05 đĩa đồng, trên mặt đĩa có hoa văn phượng, rồng, phật; 08 đĩa sứ, trên mặt đĩa

có các hoa văn, khung cảnh; 03 viên đá màu trắng trong nhẫn. Đĩa đồng, đĩa sứ ông T1 trình bày mua đã lâu người bán nói với ông là đĩa có từ thời nhà L1 nhưng không nhớ tên, địa chỉ người bán và ông không biết đó có phải là đĩa từ thời nhà L1 hay không. Ông T1 không có giấy tờ, hóa đơn gì về số tài sản trên.

Ông T1 giao nộp cho cơ quan điều tra 01 USB chứa dữ liệu điện tử là file video ghi lại hình ảnh Nguyễn Long V đột nhập vào nhà ông trộm cắp tài sản ngày 21/8/2023. Ngoài ra, qua rà soát các camera xung quanh Cơ quan điều tra đã thu thập các dữ liệu điện tử là 04 file video hình ảnh có liên quan đến vụ trộm cắp tài sản trên.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã chụp ảnh, vẽ sơ đồ hiện trường và ghi nhận các dấu vết liên quan, phát hiện thu giữ dưới nền nhà 01 ổ khóa Việt Tiệp màu đen, phần quai khóa đã bị cắt rời ra khỏi thân khóa; thu giữ dấu vết đường vân trên tay nắm cửa tủ; 01 túi nilon màu xanh ở ngăn tủ bên trái có dấu vết đường vân.

Tại bản kết luận giám định số 268 ngày 18/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Dấu vết đường vân trên tay nắm cửa tủ là vân lòng bàn tay, có ít đặc điểm truy nguyên nên không đủ yếu tố để kết luận giám định. Dấu vết đường vân trên túi nilon màu xanh trong ngăn tủ bên trái trong nhà ông Phạm Văn T1 và dấu vết trên danh, chỉ bản số 83 lập ngày 16/8/2021 mang tên Nguyễn Long V là của cùng một người.

Tại Kết luận định giá tài sản số 82 ngày 30/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: Giá trị 01 đồng hồ côn hiệu ODO Westminster 2 airs io gongs, loại 10 gong đã qua sử dụng là 20.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13 ngày 07/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: Giá trị 05 đĩa sứ cũ trên mặt đĩa có các hoa văn, khung cảnh, đường kính mỗi đĩa đều là 25cm là 2.500.000 đồng; Giá trị 03 đĩa sứ cũ trên mặt đĩa có các hoa văn khung cảnh, đường kính mỗi đĩa đều là 30cm là 1.800.000 đồng; Giá trị 05 đĩa đồng, trên mặt đĩa có các hoa văn P, R, P1, đường kính khoảng 20cm là 2.000.000 đồng; Giá trị của 02 camera nhãn hiệu Dahua (@hua) mã DH-HAC-HDW100MP-S3 HDCVI 2.0MP màu trắng, đen đã sử dụng từ tháng 6/2020 là 1.260.000 đồng; Giá trị của 01 ổ khóa Việt Tiệp màu trắng, đen chiều rộng 07cm, dài 10cm, đã qua sử dụng từ cuối năm 2022 là 60.000 đồng. Không đủ điều kiện, căn cứ để định giá 03 viên đá màu trắng, trong, nhẫn dài 7cm, rộng 5cm, cao 6cm.

Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Quyết định truy nã đối với Nguyễn Long V về tội Trộm cắp tài sản. Quá trình bắt truy nã và khám xét nơi ở của bị cáo tại thôn V, xã B, thành phố H đã phát hiện thu giữ tại túi quần bị cáo đang mặc có 01 túi nilon bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng, bị cáo thừa nhận là ma túy mua về để sử dụng. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 kim cộng lực; 01 đĩa sứ; 02 đĩa màu xanh-trắng; 02 lọ sứ; 02 máy đồng hồ; 02 vỏ đựng đồng hồ; 01 bình ga mini; 01 mũ cối màu xanh; 01 quần dài kaki màu ghi; 01 chai thủy tinh bên trên gắn chụp thủy tinh có vòi; 01 chai nhựa có nắp, trên nắp chai đục lỗ có gắn ống nhựa màu vàng dài 23cm; 01 coóng thủy tinh.

Đối với các tài sản bị cáo trộm cắp tại nhà ông Phạm Văn T1 gồm 01 chiếc đồng hồ, 08 đĩa sứ, 05 đĩa đồng bị cáo đã bán cho người không biết tên tuổi địa chỉ; 02 camera, 01 chiếc kim cộng lực bị cáo đã vứt đi không nhớ vị trí cụ thể nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với phương tiện bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản: Ngày 25/01/2024 bà Hoàng Thị L là vợ bị cáo giao nộp chiếc xe mô tô gắn BKS 29L9-1253, số máy VDELC152FMH-700659, số khung VDEWCH074DE-700659. Nguồn gốc xe bị cáo khai mua của một người không biết tên, địa chỉ, khi mua xe không biển số, không giấy tờ sau đó mua của người bán đồng nát chiếc biển số 29L9-1253 để gắn vào xe mô tô. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên không nằm trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Đối với chiếc biển số xe 29L9-1253, Công an huyện T ra đề xử lý bị cáo về hành vi điều khiển xe mô tô gắn biển số không do Cơ quan có thẩm quyền cấp.

Đối với các đồ vật, tài liệu thu giữ tại nơi ở của bị cáo gồm: 01 kim cộng lực, 01 đĩa sứ, 02 đĩa màu xanh-trắng, 02 lọ sứ, 02 máy đồng hồ, 01 mũ cối, 01 quần dài kaki, 01 bình ga mini, 02 vỏ đựng đồng hồ là các đồ vật, tài sản của bà Hoàng Thị L không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà L.

Đối với hành vi tàng trữ 01 túi nilon bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy và các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Văn T1 yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng trị giá các tài sản bị mất và bị hỏng theo ông kê khai là 121.860.000 đồng gồm: 01 đồng hồ là 60.000.000 đồng; 08 đĩa sứ là 20.000.000 đồng; 05 đĩa đồng là 20.000.000 đồng; 03 viên đá là 20.000.000 đồng; 02 camera là 1.800.000 đồng và 01 khóa Việt Tiệp là 60.000 đồng.

Việc ông Phạm Văn T1 khai bị mất 03 viên đá màu trắng nhưng bị cáo khai nhận không trộm cắp 03 viên đá. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho bị cáo đối chất với ông T1, nhưng cả 02 đều giữ nguyên lời khai của mình. Ngoài lời khai của ông T1 ra thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh bị cáo trộm cắp 03 viên đá trên.

Tại bản án số 20/2024/HS-ST ngày 17/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên đã quyết định :

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Long V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Long V 01 năm 09 tháng tù (*một năm chín tháng tù*), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/01/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại ông Phạm Văn T1 giá trị 01 chiếc đồng hồ côn hiệu ODO Westminster loại 10 gong đã qua sử dụng; 08 đĩa sứ; 05 đĩa đồng trên mặt đĩa có các hoa văn phượng, rồng, phật; 02 camera nhãn hiệu Dahua 2.0MP màu trắng đen; 01 ổ khóa Việt Tiệp màu trắng đen với tổng số tiền là 27.620.000đ. Ghi nhận bà Hoàng Thị L vợ bị cáo đã nộp số tiền 10.000.000đ theo Biên lai số 0000428 ngày 17/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ để bồi thường thiệt hại. Bị cáo phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 17.620.000đ.

Không chấp nhận yêu cầu của bị hại đòi bị cáo bồi thường thiệt hại tổng số tiền 121.860.000đ.

Không có căn cứ chấp nhận lời trình bày của bị hại khai bị mất 03 viên đá màu trắng trong nhẫn trị giá 20.000.000đ.

Ngoài ra bản án còn quyết định về lãi suất chậm thi hành án, vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024 bị hại ông Phạm Văn T1 kháng cáo đề nghị Tòa án tăng hình phạt đối với bị cáo V, đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại.

Ngày 26 tháng 5 năm 2024 bị cáo V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Long V tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại ông Phạm Văn T1 đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo V, đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại; xác định chính xác giá các tài sản mà ông bị chiếm đoạt gồm: Chiếc đồng hồ trị giá 60.000.000đ; 05 đĩa đồng, trên mặt đĩa có hoa văn phượng, rồng, phật trị giá 20.000.000đ; 08 đĩa sứ, trên mặt đĩa có các hoa văn, khung cảnh trị giá 20.000.000đ. 03 viên đá màu trắng trị giá 20.000.000đ, 02 camera là 1.800.000đ; tổng cộng là 121.800.000 đồng. Ông T1 không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và xác định giá các tài sản như trên là do ông tự đưa ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Long V về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt, tăng bồi thường thiệt hại. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và trách nhiệm dân sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ: Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Long V.

- Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Phạm Văn T1; Giữ nguyên bản án sơ

thẩm số 20/2024/HSST ngày 17/5/2024 của Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Long V và đơn kháng cáo của bị hại ông Phạm Văn T1 được làm trong thời hạn do pháp luật quy định là hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Long V tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra và phù hợp cơ bản lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng; kết luận định giá tài sản, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 21/8/2023 tại thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên, bị cáo Nguyễn Long V đã dùng kim cộng lực cắt khoá cửa lén lút trộm cắp của ông Phạm Văn T1 01 chiếc đồng hồ côn hiệu ODO Westminster 2 airs io gongs, loại 10 gong đã qua sử dụng trị giá 20.000.000đ; 05 đĩa sứ cũ trên mặt đĩa có các hoa văn, khung cảnh, đường kính mỗi đĩa đều là 25cm trị giá 2.500.000đ; 03 đĩa sứ cũ trên mặt đĩa có các hoa văn khung cảnh, đường kính mỗi đĩa đều là 30cm trị giá 1.800.000đ; 05 đĩa đồng trên mặt đĩa có các hoa văn phượng, rồng, phật, đường kính khoảng 20cm trị giá 2.000.000đ; 02 camera nhãn hiệu Dahua (@hwa) mã DH-HAC-HDW100MP-S3 HDCVI 2.0MP màu trắng, đen đã qua sử dụng trị giá 1.260.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 27.560.000đ.

Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Long V về Tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[3]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Long V đã rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy việc rút kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[4]. Xét kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của bị hại đối với bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo ngại trong quần chúng nhân dân.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá, xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; đồng thời áp dụng đầy đủ, đúng quy định các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự đối với bị cáo. Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 09 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào khác. Do đó, kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của bị hại là không có căn cứ, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Đối với kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra đã tiến hành làm rõ tổng giá trị tài sản bị cáo V trộm cắp của ông T1 là 27.560.000đ. Việc định giá tài sản được Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T thực hiện theo quy định của pháp luật. Khi được nhận Thông báo kết luận định giá tài sản, ông T1 cũng nhất trí và không có ý kiến gì khác. Đối với 03 viên đá màu trắng ông T1 khai bị mất nhưng bị cáo không thừa nhận, không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh nên không đủ căn cứ xác định trách nhiệm của bị cáo về 03 viên đá ông T1 đã khai. Do đó, việc ông T1 tự xác định tổng giá trị các tài sản đã bị trộm cắp là 121.800.000đ nhưng không có tài liệu, giấy tờ chứng minh là không căn cứ. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo Nguyễn Long V phải bồi thường cho bị hại ông Phạm Văn T1 giá trị 01 chiếc đồng hồ còn hiệu ODO Westminster loại 10 gong đã qua sử dụng; 08 đĩa sứ; 05 đĩa đồng trên mặt đĩa có các hoa văn phượng, rồng, phật; 02 camera nhãn hiệu Dahua 2.0MP màu trắng đen; 01 ổ khóa Việt Tiệp màu trắng đen với tổng số tiền là 27.620.000đ theo kết luận định giá tài sản là phù hợp, đúng pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận.

[6]. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Bị cáo Nguyễn Long V không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự. Bị hại Phạm Văn T1 là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 348; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

[1]. Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Long V.

[2]. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Phạm Văn T1.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HSST ngày 17/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Long V 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/01/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại ông Phạm Văn T1 giá trị 01 chiếc đồng hồ côn hiệu ODO Westminster loại 10 gong đã qua sử dụng; 08 đĩa sứ; 05 đĩa đồng trên mặt đĩa có các hoa văn phượng, rồng, phật; 02 camera nhãn hiệu Dahua 2.0MP màu trắng đen; 01 ổ khóa Việt Tiệp màu trắng đen với tổng số tiền là 27.620.000đ.

Ghi nhận bà Hoàng Thị L vợ bị cáo đã nộp số tiền 10.000.000đ theo Biên lai số 0000428 ngày 17/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ để bồi thường thiệt hại (do anh Nguyễn Thái S đi nộp thay). Bị cáo phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 17.620.000đ.

Không chấp nhận yêu cầu của bị hại đòi bị cáo bồi thường thiệt hại tổng số tiền 121.860.000đ.

Không có căn cứ chấp nhận lời trình bày của bị hại khai bị mất 03 viên đá màu trắng trong nhẫn trị giá 20.000.000đ.

[3]. Án phí: Bị cáo Nguyễn Long V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho ông Phạm Văn T1.

[4]. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng PC10-CA tỉnh Hưng Yên;
- TA, CA, VKS, THADS huyện Tiên Lữ
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HC; VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương